

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 33 /2016/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 30 tháng 9 năm 2016

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm  
thuộc trách nhiệm của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh  
cho UBND cấp huyện quản lý**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Thông tư số 57/2015/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1774/TTr-SCT, ngày 19 tháng 8 năm 2016.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện) quản lý.

Các đối tượng, nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

**Điều 2. Phân cấp cho UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các đối tượng**

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo. Cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

1. Cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc UBND cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định.

2. Cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp bao gồm cả các cơ sở kinh doanh trong các chợ (trừ chợ đầu mối và chợ đấu giá nông sản) được cơ quan cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc UBND cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định.

3. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định.

4. Buôn bán hàng rong (là đối tượng kinh doanh thực phẩm không có địa điểm kinh doanh cố định).

5. Cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định (là các hộ kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu việc sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ để duy trì các yêu cầu về nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng và các yếu tố bảo quản khác theo yêu cầu của nhà sản xuất nhằm bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm).

### **Điều 3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện**

1. Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn đối với các đối tượng được phân cấp quản lý theo quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

2. Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, Phòng Kinh tế thành phố tổ chức kiểm tra, cấp Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại các đối tượng quy định tại Điều 2 của Quyết định này; cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở quy định tại Khoản 1, 2 Điều 2 của Quyết định này.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn các đối tượng quy định tại Khoản 3, 4, 5 Điều 2 thực hiện ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm an toàn theo quy định.

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý tại Quyết định này.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 25 tháng 6), hàng năm (trước ngày 25 tháng 12) và đột xuất theo yêu cầu của Sở Công Thương về tình hình quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở

sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý tại Quyết định này về Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp; báo cáo UBND tỉnh.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. UBND cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, tuyên truyền, phổ biến Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo bằng văn bản về Sở Công Thương để được hướng dẫn và giải quyết theo quy định.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, triển khai, đôn đốc và giám sát UBND cấp huyện về tình hình thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm và Quyết định này.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10. tháng 10. năm 2016.

#### **Điều 6. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận**

- Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-BTP;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP, KTI;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

70

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Văn Thắng**